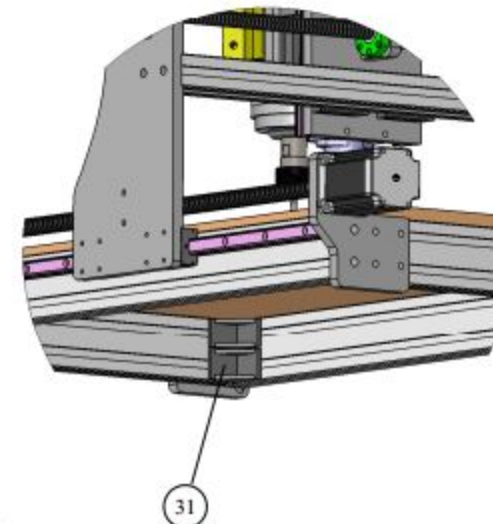
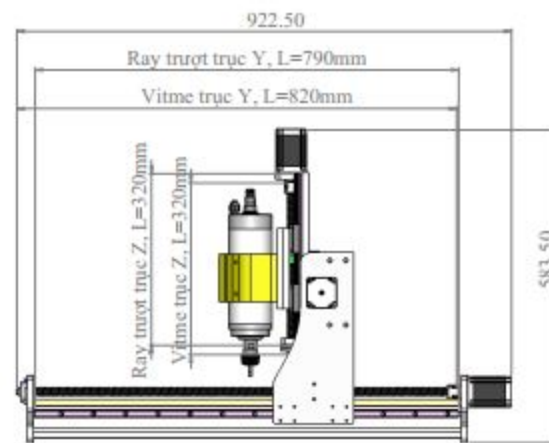
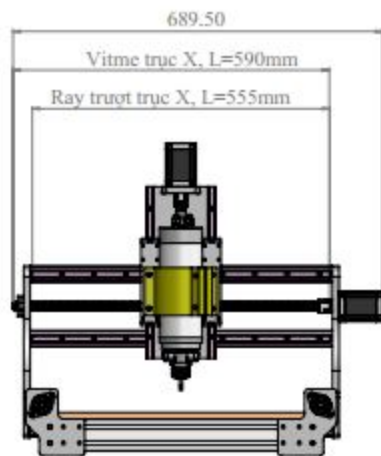
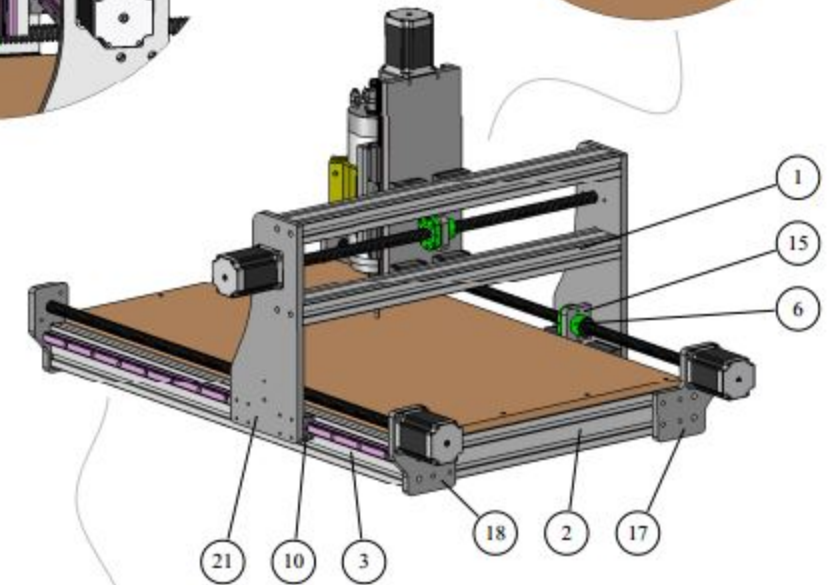
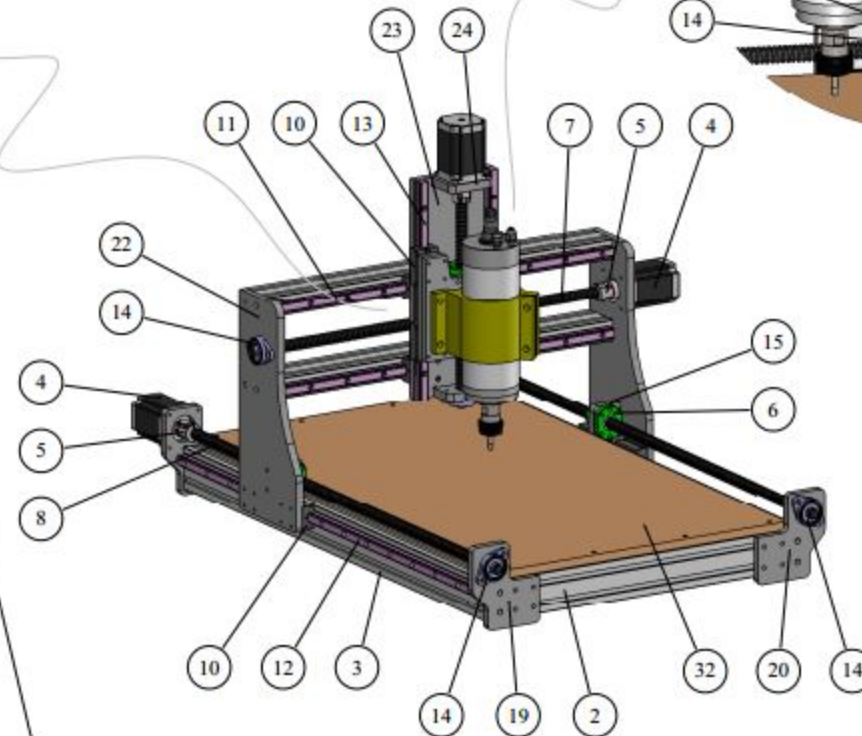
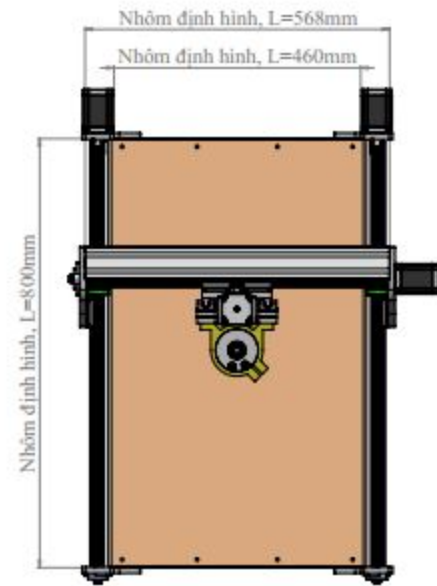
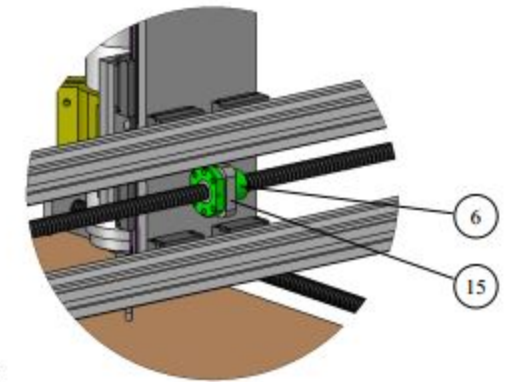
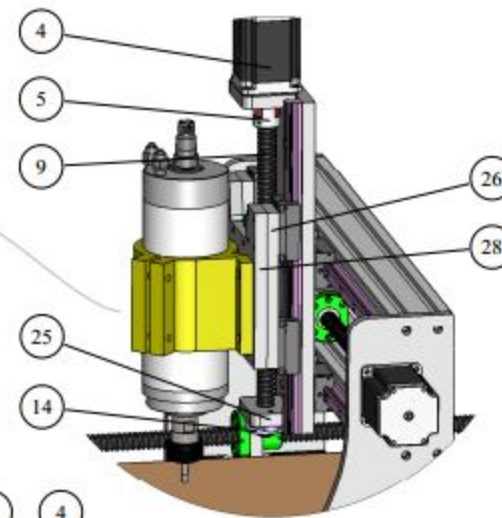
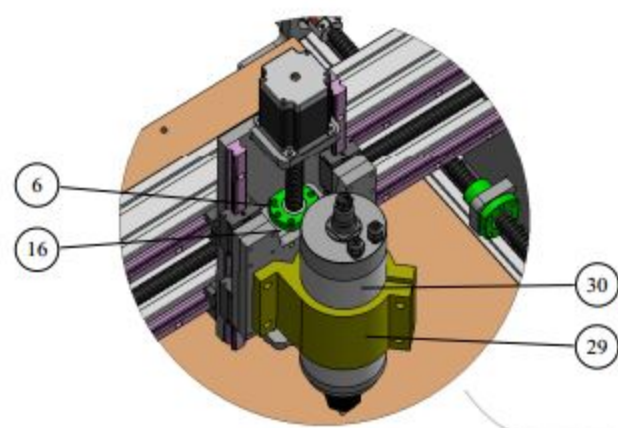













3D Printer Viet Nam

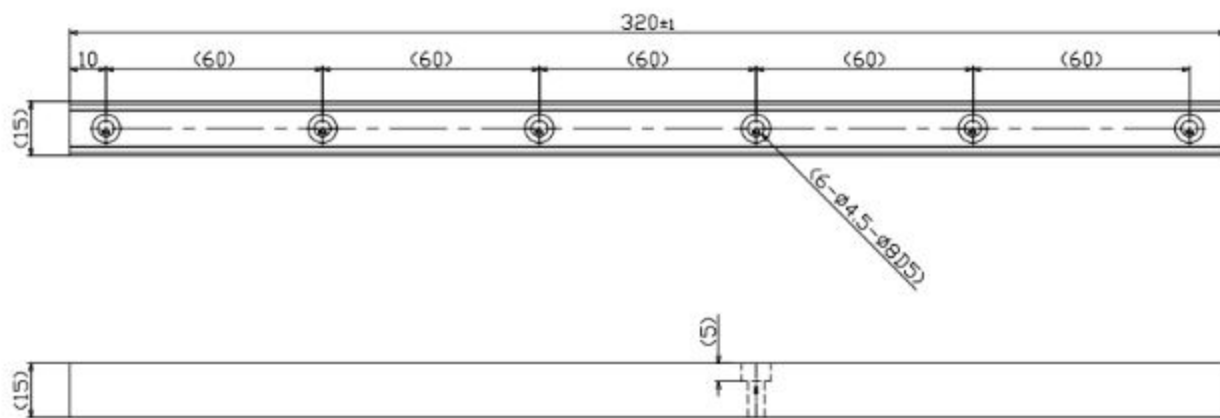
Máy phay CNC 400x600x150



BẢNG KÊ CHI TIẾT				
STT	Chi tiết		Bulông sử dụng	
	Tên	Số lượng	Chủng loại	Số lượng
1	Nhôm định hình L=568mm	2	M8x30	8
2	Nhôm định hình L=460mm	2	-	-
3	Nhôm định hình L=800mm	2	M8x30	8
4	Động cơ step size 57	4	M5x20	12
5	Khớp nối 6.35 x 10mm	4	-	-
6	Đai ốc bi SFU 1605	4	M5x20	8
7	Vít me trục X	1	-	-
8	Vít me trục Y	2	-	-
9	Vít me trục Z	1	-	-
10	Block trượt EGH15CA	12	-	-
11	Ray trượt trục X	2	M4x16	18
12	Ray trượt trục Y	2	M4x16	26
13	Ray trượt trục Z	2	M4x20	10
14	Gối đỡ vít me KFL001	4	M6x16	8
15	Part bắt đai bi SFU trục XY	3	M5x20	6
16	Part bắt đai bi SFU trục Z	1	M5x20	2
17	Part bắt động cơ trục Y1	1	M6x20	4
18	Part bắt động cơ trục Y2	1	M6x20	4
19	Part bắt gối KFL trục Y1	1	M6x20	4
20	Part bắt gối KFL trục Y2	1	M6x20	4
21	Part vai B	1	M4x16	8
22	Part vai A	1	M4x16	8
23	Part setup trục Z	1	M4x12	8
24	Part gắn động cơ trục Z	1	M5x20	2
25	Part bắt gối KFL trục Z	1	M5x20	2
26	Part đệm B	1	-	-
27	Part đệm A	1	-	-
28	Part bắt gá spindle	1	M4x30	12
29	Kẹp spindle D80	1	M8x30	4
30	Spindle	1	-	-
31	Ke góc	8	M6x12	16
32	Bàn máy	1	M6x20	8



					GENERAL TOLERANCE FOR MACHINING				SURFACE ROUGHNESS		DRAWING NO		PART NO
					1 TO 10	±0.3	ISO TO 300	±1.0		6S	406015		01
					10 TO 50	±0.5	300 TO 1000	±2.0		25S	NAME:		
					50 TO 150	±0.7	1000 TO 2000	±3.0		50S	BẢN VẼ GIA CÔNG VẬT ME XYZ		
					DATE	DESIGNED	DRAWN	CHECKED	APPROVED		QTY	MATERIAL	REMARK
					19/02/2025	Design	Design				!!!	!!!	!!!
					3D Printer Viet Nam					3RD-ANG PRO 	MACHINE !!!	SCALE	SIZE A3
Rev No	Revision note			Date	Designed	Checked							



YCKT:
- Sử dụng ray tiêu chuẩn EGH15

					GENERAL TOLERANCE FOR MACHINING				SURFACE ROUGHNESS		DRAWING NO		PART NO	
					1 TO 10	±0.3	150 TO 300	±1.0		6S	406015		01	
					10 TO 50	±0.5	300 TO 1000	±2.0		25S	NAME: BẢN VẼ CẮT RAY TRỤC Z			
					50 TO 150	±0.7	1000 TO 2000	±3.0		50S				
					DATE	DESIGNED	DRAWN	CHECKED	APPROVED	QTY	MATERIAL	REMARK		
					19/02/2025	Design	Design			!!!	!!!	!!!		
Rev No	Revision note			Date	Designed	3D Printer Viet Nam					3RD-ANG PRO	MACHINE	SCALE	SIZE
											!!!			A3

LINH KIỆN MÁY PHAY CNC 400x600x150

STT	LINH KIỆN	THÔNG SỐ		SỐ LƯỢNG
		Quy cách	Chiều dài (mm)	
1	Nhôm định hình	30x60 chuẩn EU	568	2
			460	2
			800	2
2	Ray trượt vuông	EGH15 (kích thước đáy ray đến mặt block = 24mm)	555	2
			790	2
			320	2
3	Block trượt	EGH15CA		12
4	Vitme	SFU1605 (tiện 2 đầu theo bản vẽ đính kèm)	590	1
			820	2
			320	1
5	Đai ốc bi	SFU1605		4
6	Động cơ step	Size 57		4
7	Khớp nối	Ø6.35 => Ø10		4
8	Gối đỡ vitme	KFL001		4
9	Ke góc	Cho nhôm định hình 30		8
10	Gá kẹp spindle	D80 (Spindel 1.5Kw, 2Kw)		1
11	Bulong lục giác chìm	M4	12	8
			16	60
			20	10
			30	12
		M5	20	32
			12	16
		M6	16	8
			20	24
		M8	30	20
12	Đệm phẳng	M4		20
		M5		45
		M6		50
		M8		20
13	Đệm vênh	M4		20
		M5		45
		M6		50
		M8		20
14	Ốc cài rãnh nhôm định hình	M4 cho nhôm 30		45
		M6 cho nhôm 30		35